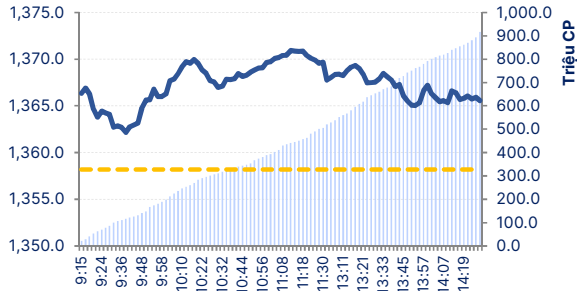


Phiên giao dịch ngày:

24/6/2025

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,366.77	227.79
% Thay đổi Index	↑ 0.63%	↑ 0.16%
KLGD (CP)	973,220,018	114,868,565
GTGD (tỷ đồng)	25,657.89	2,254.25
% Thay đổi GTGD	17.75%	25.22%

Diễn biến VN-INDEX



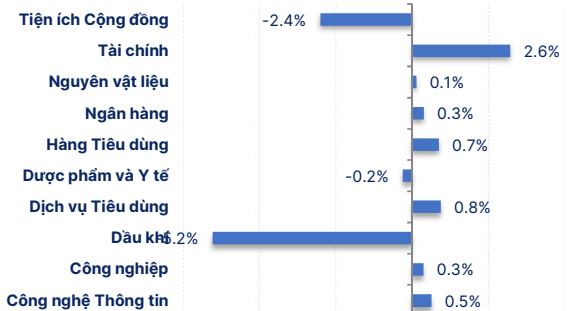
Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)

-57.19	GEX	VHM	73.06
-61.40	STB	HPG	135.36
-76.66	VCB	SSI	150.52
-79.65	VPB	DGW	213.14
-114.78	HCM	VND	214.85

GT Bán: -2651.23

2880.16 : GT Mua

Biến động nhóm ngành



Phân Tích Kỹ Thuật VN-INDEX



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Tiếp tâm lý tích cực khi VN-INDEX vượt lên 1.350 điểm và thông tin ngừng bắn ở Trung Đông. VN-INDEX tạo khoảng trống tăng giá ngay từ đầu phiên hướng đến vùng giá 1.370 điểm với mức độ phân hóa cao. Kết phiên VN-INDEX tăng 8,59 điểm (+0,63%) lên mức 1.366,77 điểm. Ảnh hưởng tích cực đến từ nhóm vốn hóa lớn khi VN30 tăng 14,48 điểm (+1,00%) lên mức 1.462,80 điểm, vượt lên vùng giá cao nhất đầu tháng 6/2025 quanh 1.442 điểm, tiệm cận vùng giá tháng 3/2022, thời điểm trước khi giảm mạnh trước đây.

Độ rộng trên HOSE vẫn nghiêng về tích cực, mức độ phân hóa cao với 176 mã tăng giá. Nổi bật ở các mã chứng khoán, bảo hiểm, ngân hàng, bất động sản, thép...; 127 mã giảm giá, với áp lực bán mạnh ở nhóm cổ phiếu đầu khí khi đã có giai đoạn tăng tốt và giá đầu giảm mạnh trước thông tin thỏa thuận ngừng bắn ở Trung Đông và 65 mã giữ giá tham chiếu. Thanh khoản thị trường tăng với khối lượng giao dịch trên HOSE tăng mạnh 20,1% so với phiên trước. Khỏi ngoại sau 04 phiên bán ròng liên tiếp, mua ròng trở lại với giá trị 228,9 tỷ đồng trong phiên hôm nay.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn 411F7000 tăng 15,4 điểm (+1,07%), đóng cửa tại 1.449,0 điểm, vượt lên vùng đỉnh cũ quanh 1.440 điểm sau khi phục hồi tốt ở vùng giá 1.420 điểm. Chênh lệch âm -13,80 điểm so với VN30. Kỳ hạn xa hơn là 411F8000, VN30F2509 chênh lệch mở rộng lên từ -13,10 điểm đến -15,50 điểm. Trong khi kỳ hạn VN30F2512 bất ngờ chênh lệch +27,2 điểm so với VN30 Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch tăng 4,4% so với phiên trước, cao hơn mức trung bình 20 phiên. Xu hướng ngắn hạn của 411F7000 tiếp tục hướng đến vùng giá quanh 1.470 điểm. Khối lượng mở OI hôm nay là 41.230 tăng hơn so với phiên gần nhất là 39.301 cho thấy xu hướng gia tăng các vị thế nắm giữ.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX duy trì xu hướng tăng trưởng trên vùng hỗ trợ 1.335 điểm. VN-INDEX vượt lên vùng kháng cự quanh 1.350 điểm, tiếp tục hướng đến vùng giá 1.370 điểm - 1.380 điểm và có thể là vùng giá mục tiêu 1.400 điểm- 1.420 điểm như trong báo cáo chiến lược thị trường đầu năm 2025 của chúng tôi. Trong khi VN30 có mức tăng giá vượt trội đang hướng đến vùng giá 1.470 điểm - 1.500 điểm. Đây là vùng giá thấp của vùng đỉnh lịch sử tháng 11/2021-03/2022.

Ngắn hạn thị trường, triển vọng VN-INDEX tích cực hơn và có thể hướng đến mục tiêu như trong báo cáo chiến lược năm 2025. Mặc dù thị trường vẫn duy trì một số mã, nhóm mã tích lũy tương đối tốt. Tuy nhiên chỉ số thị trường chung dần hướng đến vùng giá mục tiêu, cũng như chỉ số VN30 đang hướng đến vùng giá tháng 11/2021 đến tháng 3/2022. Do đó chúng tôi cho rằng hiện tại không phải là vùng giá hấp dẫn để giải ngân thêm. Các vị thế giải ngân nếu có dựa trên cập nhật, đánh giá các yếu tố cơ bản, định giá của doanh nghiệp qua kết quả kinh doanh quý II/2025 và triển vọng tăng trưởng trong 06 tháng cuối năm. Ưu tiên nắm giữ, chờ đánh giá, cập nhật các yếu tố cơ bản, cũng như chốt NAV quý II/2025.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
DPM	38.10	33-34	39.5-40.5	31	31.2	24.6%	-22.4%	Theo dõi giải ngân
CMG	36.40	34.5-35.5	41-43	32	22.0	12.8%	46.9%	Theo dõi giải ngân
BVH	54.10	48-49	56-58	45	18.2	3.7%	16.8%	Theo dõi giải ngân
PVD	20.45	18.5-19.5	23-24	17	16.4	-14.4%	-3.2%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

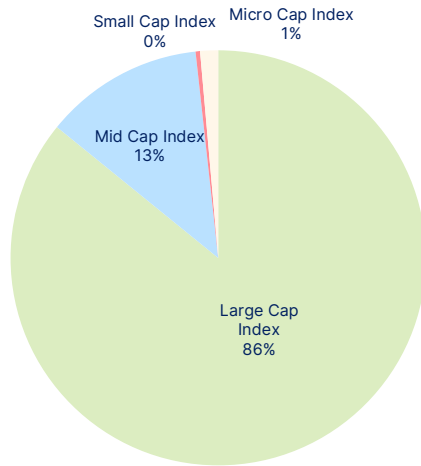
Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
22/04/2025	PVS	33.00	24.6	33.5-35.5	33	34.1%	Nắm giữ
23/04/2025	CLX	16.23	15.8	20-21	15.5	2.7%	Nắm giữ
24/04/2025	SAB	49.65	49	62-64	49	1.3%	Nắm giữ
27/5/2025	FRT	172.00	163.5	190-200	170	5.2%	Nắm giữ
10/6/2025	DPM	38.10	33.8	39.5-40.5	36	12.7%	Nắm giữ
11/6/2025	PAC	24.00	23.9	27.5-28.5	23	0.4%	Nắm giữ
11/6/2025	FPT	116.50	116	134-138	114	0.4%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

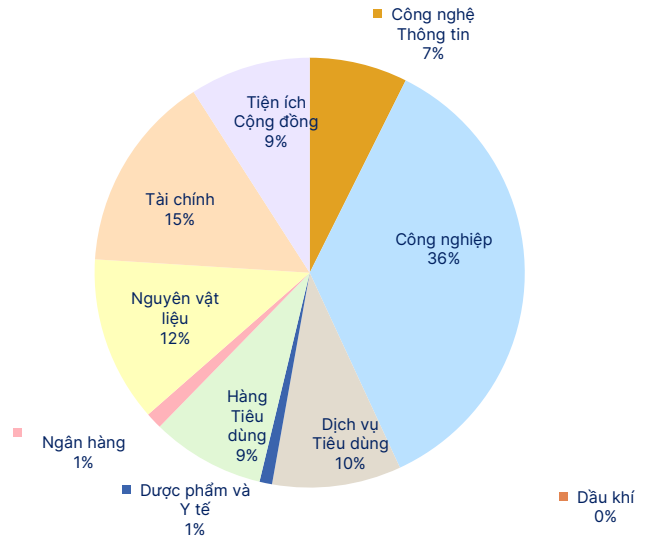
Gần 60 triệu khách đến các sân bay trong nửa đầu năm	Cục Hàng không Việt Nam cho biết trong 6 tháng đầu năm 2025, tổng lượng hành khách qua các cảng hàng không đạt 59,7 triệu lượt, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khách quốc tế đạt 22,9 triệu (+12,9%) và khách nội địa 36,8 triệu (+6,9%). Khối lượng hàng hóa thông qua các sân bay đạt 811.400 tấn, tăng 12,5% so với cùng kỳ, với hàng hóa quốc tế 580.000 tấn (+17,7%) và nội địa 31.400 tấn (+1,3%).
Giá bán USD ngân hàng đồng loạt vượt mốc 26.300 VND	Ngày 24/06/2025, tỷ giá bán USD tại các ngân hàng thương mại đồng loạt vượt mốc 26.300 VND/USD, chạm sát trần 26.311 VND/USD; cụ thể, Vietcombank giữ giá bán ở 26.310 VND/USD, BIDV mua USD với giá cao nhất 26.015 VND/USD và bán ra ở 26.305 VND/USD, trong khi trên thị trường chợ đen USD được giao dịch ở 26.340/26.440 VND/USD. Tỷ giá trung tâm do Ngân hàng Nhà nước công bố đạt kỷ lục 25.058 VND/USD, tăng 30 đồng so với phiên trước và nằm trong biên độ giao dịch 23.805–26.311 VND/USD. Diễn biến này trái ngược với xu hướng suy yếu của đồng USD toàn cầu, khi chỉ số DXY giảm mạnh do kỳ vọng Fed sẽ cắt giảm lãi suất sớm và xu hướng “bán tháo tài sản Mỹ” của nhà đầu tư quốc tế.
Danh Khôi lên kế hoạch lãi trước thuế 25 tỷ trong 2025, dự định đổi tên thành Tập đoàn NRC	Tại ĐHĐCĐ thường niên 2025 vào chiều 24/06, CTCP Tập Đoàn Danh Khôi (HNX:NRC) dự kiến thông qua kế hoạch phát hành cổ phiếu để nâng vốn điều lệ lên gấp đôi, đồng thời đổi tên Công ty để phù hợp với định hướng mới. NRC đặt mục tiêu năm 2025 ghi nhận tổng doanh thu và lãi trước thuế hợp nhất lần lượt 959 tỷ đồng và 25 tỷ đồng. Nếu hoàn thành, 2025 sẽ đánh dấu sự trở lại của Công ty sau khi lỗ ròng hơn 137 tỷ đồng năm 2024. Dù vậy, Công ty vẫn duy trì kiến tiếp tục không chia cổ tức đối với phần lợi nhuận 2025. HĐQT đề xuất phát hành riêng lẻ tối đa gần 93 triệu cổ phiếu trong năm 2025 với giá chào bán 10,000 đồng/cp. Với tối đa gần 926 tỷ đồng có thể huy động được từ đợt chào bán, NRC lên kế hoạch dùng gần 338 tỷ đồng để nhận chuyển nhượng cổ phần của CTCP Tập đoàn Đầu tư Chăm sóc Sức khỏe Xuất sắc Việt Nam; 300 tỷ đồng đầu tư căn hộ thuộc dự án The Weltone Luxury; 70 tỷ đồng trả một phần nợ ngân hàng; 203 tỷ đồng trả nợ trái phiếu; còn lại hơn 15 tỷ đồng dùng để bổ sung vốn lưu động. Ở Đại hội, HĐQT NRC đề xuất thay đổi tên Công ty từ “CTCP Tập đoàn Danh Khôi” thành “CTCP Tập đoàn NRC” với tên viết tắt là NRC Corp, với lý do cần một thương hiệu mới.
Gemadept ước lãi 1.100 tỷ đồng, sẽ đấu thầu các cảng biển trọng điểm quốc gia	Sáng ngày 23/6, Công ty cổ phần Gemadept (Mã: GMD) tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 tại quận 1, TP HCM. Doanh thu 6 tháng của công ty rơi vào khoảng 2.760 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 1.100 tỷ đồng. Con số lợi nhuận này tương đương 61% kế hoạch đăng ký hoặc 55% so với kế hoạch phấn đấu. Về hoạt động đầu tư, Gemadept sẽ triển khai các dự án đầu tư xây dựng cảng quan trọng như Gemalink 2, Cảng Nam Đình Vũ 3 đưa vào hoạt động; các hoạt động nghiên cứu tham gia dự án khác tại Cái Mép Thị Vải và các dự án lớn khác tại miền Bắc. Gemadept cũng đang quan tâm các dự án trọng điểm quốc gia như Cái Mép Hạ, Nam Đồ Sơn, Liên Chiểu. Đặc biệt, công ty quyết tâm hoàn thành thoái vốn dự án trồng rừng tại Campuchia trong năm 2025. Trong ĐHĐCĐ, công ty dự kiến mua lại tối đa hơn 21 triệu cổ phiếu khi giá GMD giảm xuống còn thấp hơn 1,5 lần giá trị sổ sách, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.
CTCP FECON (HOSE: FCN) thông báo đã phát hành thành công 1,200 trái phiếu riêng lẻ, tổng giá trị 120 tỷ đồng	CTCP FECON (HOSE: FCN) đã phát hành thành công 1.200 trái phiếu riêng lẻ trị giá 120 tỷ đồng ngày 10/06/2025 với kỳ hạn 18 tháng (đáo hạn 10/12/2026) và lãi suất 11%/năm, được bảo đảm bằng cổ phần của FECON, Chủ tịch HĐQT Phạm Việt Khoa và Công ty con CTCP Đầu tư FECON với tỷ lệ cam kết bảo đảm ban đầu 210%. Công ty dự kiến mua lại tối thiểu 30% lô trái phiếu vào ngày 10/12/2025 và ba đợt tiếp theo mỗi đợt 17,5%. Trên HNX, lô trái phiếu FCNH2426001 (120 tỷ đồng, phát hành 21/10/2024, kỳ hạn 18 tháng, lãi suất 11%/năm) đang được bảo đảm bởi 500.000 cổ phần FCN, gần 15 triệu cổ phần FCP và hơn 15,6 triệu cổ phần FRU; sau khi FECON mua lại 17 tỷ đồng vào 21/04/2025, giá trị còn lại còn 103 tỷ đồng. Cuối quý I/2025, tổng tài sản của FCN đạt gần 9.905 tỷ đồng (tăng 2%), nợ phải trả gần 6.547 tỷ đồng (tăng 3%), trong đó nợ vay tài chính hơn 4.020 tỷ đồng (chiếm 61% tổng nợ). Đồng thời, HĐQT đã bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Tùng (SN 1981) – từ vị trí Tổng Giám đốc điều hành – giữ chức Tổng Giám đốc FECON kể từ đầu tháng 7/2025 đến hết nhiệm kỳ 2024-2029.

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH HOSE

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm ngành



Top vốn hóa

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	472,931	17.6%	4,063	13.9	2.3
VIC	354,836	6.9%	2,823	32.9	2.3
VHM	303,948	15.5%	7,767	9.5	1.4
BID	251,716	17.5%	3,643	9.8	1.6
TCB	238,792	14.5%	3,013	11.2	1.6

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
VIX	53,639,464	6.1%	664	18.8	1.2
SSI	48,504,284	11.3%	1,545	15.4	1.7
VND	46,146,698	7.8%	1,019	16.0	1.2
VPB	42,726,181	11.1%	2,030	9.1	1.0
SHB	38,115,894	16.6%	2,363	5.5	0.9

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HRC	↑ 6.9%	10.9%	2,065	14.1	1.5
ITC	↑ 6.8%	1.4%	342	41.1	0.6
SFI	↑ 6.5%	10.7%	3,494	7.4	0.8
VND	↑ 6.3%	7.8%	1,019	16.0	1.2
PDN	↑ 6.2%	30.6%	9,756	15.2	4.3

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PNC	↓ -6.0%	5.5%	952	24.7	1.3
PVD	↓ -5.8%	4.4%	1,243	17.5	0.7
PLX	↓ -5.3%	6.7%	1,535	26.2	1.7
GAS	↓ -4.8%	16.6%	4,543	16.0	2.6
BSR	↓ -4.8%	-0.2%	(37)	-	1.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VND	12,823,525	7.8%	1,019	16.0	1.2
SSI	6,192,600	11.3%	1,545	15.4	1.7
DGW	5,083,290	15.5%	2,098	20.5	3.0
HPG	5,002,470	11.0%	1,954	13.7	1.5
VIX	2,704,905	6.1%	664	18.8	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HCM	(5,539,420)	9.5%	1,389	18.3	1.8
VPB	(4,270,400)	11.1%	2,030	9.1	1.0
VRE	(2,243,100)	10.1%	1,844	13.4	1.3
SHB	(1,949,255)	16.6%	2,363	5.5	0.9
NVL	(1,882,300)	-14.5%	(3,247)	-	0.6

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhatt.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội Số
41 Ngô Quyền, Hàng Bài, Q. Hoàn
Kiếm, Tp. Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao Ốc Sài Gòn
Metropolitan Số 235 Đồng Khởi, P.
Bến Nghé, Q1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2 Số 03
Lê Đình Lý, Phường Vĩnh Trung, Quận
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779